BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 32/2014/TT-BLĐTBXH	*Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2014*

THÔNG TƯ

Hướng dẫn ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 03 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 08 năm 2003 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Khu công nghệ cao;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư hướng dẫn ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao (sau đây gọi là khu công nghiệp).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh).

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

3. Uỷ ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi là Uỷ ban nhân dân cấp huyện).

4. Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao (sau đây gọi là Ban Quản lý khu công nghiệp).

5. Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp.

Chương II

ỦY QUYỀN THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LAO ĐỘNG TRONG KHU CÔNG NGHIỆP

Điều 3. Cơ quan ủy quyền, cơ quan được ủy quyền

1. Cơ quan ủy quyền bao gồm:

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Cơ quan được ủy quyền là Ban Quản lý khu công nghiệp.

Điều 4. Nguyên tắc ủy quyền

1. Đảm bảo hiệu quả công tác quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

3. Uỷ quyền tất cả hoặc ủy quyền một số nội dung công việc do cơ quan uỷ quyền và cơ quan được uỷ quyền trao đổi, thống nhất và phải phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và tổ chức bộ máy làm công tác lao động của Ban Quản lý khu công nghiệp.

Điều 5. Hình thức, thời hạn ủy quyền

1. Ủy quyền phải được lập thành văn bản. Văn bản uỷ quyền được lập thành 03 (ba) bản theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này, mỗi bên giữ 01(một) bản, 01(một) bản gửi đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Vụ Pháp chế).

2. Uỷ quyền phải xác định thời hạn và được ghi cụ thể trong văn bản uỷ quyền.

Điều 6. Chấm dứt ủy quyền trước thời hạn

Cơ quan ủy quyền có quyền chấm dứt ủy quyền trước thời hạn khi xét thấy cơ quan được ủy quyền thực hiện không đúng nội dung đã được ủy quyền.

Việc chấm dứt uỷ quyền trước thời hạn phải được thông báo bằng văn bản, nêu rõ lý do, gửi cho cơ quan được uỷ quyền và các cơ quan có liên quan.

Điều 7. Nội dung uỷ quyền

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho Ban Quản lý khu công nghiệp thực hiện công việc sau:

a) Nhận thông báo về việc cho thôi việc nhiều người lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

b) Nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động (số lao động đã cho thuê lại, bên thuê lại lao động, phí cho thuê lại lao động) của doanh nghiệp cho thuê lại lao động trong khu công nghiệp.

c) Nhận báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hàng năm của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

d) Tiếp nhận thoả ước lao động tập thể của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

đ) Đăng ký nội quy lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

e) Tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được, tổng hợp, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ủy quyền cho Ban Quản lý khu công nghiệp thực hiện công việc sau:

a) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện Hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp trong khu công nghiệp hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày.

b) Tiếp nhận khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

c) Nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động.

d) Cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

đ) Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

e) Nhận thông báo của doanh nghiệp trong khu công nghiệp việc tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền cho Ban Quản lý khu công nghiệp thực hiện việc tiếp nhận hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN ỦY QUYỀN, CƠ QUAN ĐƯỢC UỶ QUYỀN

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan ủy quyền

1. Trách nhiệm chung của cơ quan uỷ quyền

a) Kiểm tra việc thực hiện uỷ quyền của cơ quan được uỷ quyền.

b) Tiếp nhận và giải quyết các kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến việc thực hiện uỷ quyền.

2. Trách nhiệm của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Quản lý khu công nghiệp trong việc thực hiện ủy quyền quản lý nhà nước về lao động.

b) Tổng hợp, báo cáo về việc thực hiện việc ủy quyền cho Ban Quản lý khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh quản lý để gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Vụ Pháp chế) trước ngày 15 tháng 7 hàng năm và ngày 15 tháng 01 của năm kế tiếp theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Trách nhiệm của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

a) Tham mưu, giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về lao động và trong việc ủy quyền cho Ban Quản lý khu công nghiệp;

b) Báo cáo về việc thực hiện việc ủy quyền cho Ban Quản lý khu công nghiệp để gửi về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 10 tháng 7 hàng năm và ngày 10 tháng 01 của năm kế tiếp;

c) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc tổng hợp, báo cáo về việc thực hiện việc ủy quyền cho Ban Quản lý khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh quản lý.

4. Trách nhiệm của Uỷ ban nhân dân cấp huyện

Báo cáo về việc thực hiện ủy quyền cho Ban Quản lý khu công nghiệp để gửi về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 10 tháng 7 hàng năm và ngày 10 tháng 01 của năm kế tiếp.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan được ủy quyền

1. Căn cứ vào Bộ luật lao động, các văn bản hướng dẫn thi hành Bộ luật lao động và văn bản uỷ quyền, Ban Quản lý khu công nghiệp trực tiếp thực hiện đúng và đầy đủ nội dung các công việc đã được ủy quyền, đảm bảo hiệu quả quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp.

2. Chịu trách nhiệm trước cơ quan uỷ quyền và pháp luật về việc thực hiện uỷ quyền.

3. Thông báo việc ủy quyền tới tất cả các doanh nghiệp trong khu công nghiệp biết để thực hiện các công việc được ủy quyền.

4. Định kỳ 06 (sáu) tháng, Ban Quản lý khu công nghiệp báo cáo cho các cơ quan ủy quyền về việc thực hiện toàn bộ công việc đã được uỷ quyền trước ngày 05 tháng 7 hàng năm và ngày 05 tháng 01 của năm kế tiếp. Riêng nội dung ủy quyền nêu tại điểm a, khoản 2, điều 7 báo cáo trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

Ban Quản lý khu công nghiệp báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác hoặc theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định của pháp luật lao động đối với những công việc đã được ủy quyền.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2015.

Thông tư số 13/2009/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 5 năm 2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

2. Các văn bản ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp đã ký kết trái với quy định tại Thông tư này hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Chậm nhất 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện uỷ quyền cho Ban Quản lý khu công nghiệp theo quy định tại Thông tư này.

2. Vụ Pháp chế giúp Bộ trưởng kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện, đề xuất, kiến nghị xử lý vướng mắc việc uỷ quyền quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp trên phạm vi toàn quốc.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để được xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Toà án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - Xã hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- UBND các huyện, quận, thị xã thành phố trực thuộc tỉnh;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao;
- Công báo; Website của Chính phủ;
- Website của Bộ LĐTBXH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Bộ LĐTBXH: Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Vụ PC

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Minh Huân

Phụ lục I

(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……(1)…, ngày…… tháng…… năm….

UỶ QUYỀN

Về việc thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong ...(2)...

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/03/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 03 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 08 năm 2003 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Khu công nghệ cao;

Căn cứ Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao.

Bên ủy quyền: ...(3)... uỷ quyền cho Ban Quản lý …(4)... thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao theo các nội dung sau:

Điều 1. Công việc được uỷ quyền

.....(5).....

.....

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện công việc được ủy quyền

Bên ủy quyền có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các công việc đã uỷ quyền cho Ban Quản lý và thực hiện đầy đủ các quy định tại Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao.

Ban Quản lý ...(4)... có trách nhiệm thực hiện các công việc nêu tại Điều 1 theo đúng nội dung đã được ủy quyền và các quy định tại Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao.

Điều 3. Thời hạn uỷ quyền

Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ...tháng... năm ...

Điều 4. Chấm dứt uỷ quyền trước thời hạn

Việc chấm dứt uỷ quyền trước thời hạn thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao.

Điều 5. Hiệu lực của văn bản ủy quyền

Văn bản ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn bản uỷ quyền được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản gửi đến Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (qua Vụ Pháp chế)./.

ĐẠI DIỆN BÊN UỶ QUYỀN	**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN UỶ QUYỀN** **TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ...**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh, đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh, đóng dấu)*

Nơi nhận:
- Bộ LĐTB&XH (để báo cáo);
- UBND tỉnh ...;
- UBND huyện ...;
- Sở LĐTB&XH ...;
- Ban Quản lý KCN...;
- Các doanh nghiệp trong KCN, KCX, KKT, KCNC (để thực hiện);
- Lưu: UBND tỉnh...; UBND huyện...; Sở LĐTB&XH...; Ban Quản lý KCN...

Ghi chú:
(1) Địa danh
(2) Tên khu công nghiệp
(3) Tên cơ quan uỷ quyền
(4) Tên Ban Quản lý
(5) Liệt kê từng nội dung công việc theo hướng dẫn tại Điều 7 Thông tư này

Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

UỶ BÂN NHÂN DÂN TỈNH...

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN UỶ QUYỀN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Kính gửi: Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (qua Vụ Pháp chế)

I. Tình hình uỷ quyền, thời hạn uỷ quyền

STT	Nội dung	Có hay không uỷ quyền cho Ban quản lý KCN		Thời hạn uỷ quyền; từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Văn bản uỷ quyền, ngày, tháng, năm ký
		Có	Không		
1	Uỷ ban nhân dân tỉnh				
2	Sở LĐTBXH				
3	Uỷ ban nhân dân huyện A				
4	Uỷ ban nhân dân huyện B				
.....					

II. Tình hình doanh nghiệp, người lao động trong khu công nghiệp; số cán bộ trong Ban quản lý khu công nghiệp phụ trách công tác lao động

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số cán bộ Ban quản lý khu công nghiệp phụ trách công tác lao động	
2	Số doanh nghiệp trong khu công nghiệp	
3	Số lao động trong khu công nghiệp	

III. Kết quả thực hiện công việc được uỷ quyền của Ban quản lý khu công nghiệp

STT	Nội dung uỷ quyền	Có hay không uỷ quyền	Kết quả thực hiện công việc được uỷ quyền của Ban quản lý khu công nghiệp trong kỳ báo cáo	Ghi chú
1	Nhận thông báo về việc cho thôi việc nhiều người lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.			
2	Nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động (số lao động đã cho thuê lại, bên thuê lại lao động, phí cho thuê lại lao động) của doanh nghiệp cho thuê lại lao động trong khu công nghiệp.			
3	Nhận báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hàng năm của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.			
4	Tiếp nhận thoả ước lao động tập thể của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.			
5	Đăng ký nội quy lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.			
6	Tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp về nhu cầu sử dụng			

STT	Nội dung uỷ quyền	Có hay không uỷ quyền	Kết quả thực hiện công việc được uỷ quyền của Ban quản lý khu công nghiệp trong kỳ báo cáo	Ghi chú
	người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được, tổng hợp, trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.			
7	Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện Hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp trong khu công nghiệp hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày.			
8	Tiếp nhận khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.			
9	Nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động.			
10	Cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.			
11	Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp không thuộc diện cấp giấy phép lao động.			
12	Nhận thông báo của doanh nghiệp trong khu công nghiệp việc tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm.			
13	Tiếp nhận hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.			